

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **63/2019/HSST**
Ngày: 21/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Phi Công, Hiệu trưởng trường THCS Lê Thánh Tông

2. Bà Bùi Thanh Bình, giáo viên trường THPT Xuân Lộc

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dương, Thư ký Tòa án.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ, Kiểm sát viên.

Vào ngày 21/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **56/2019/HSST** ngày 13/5/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Cao Tr, Sinh năm: 1999, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1979 và bà Nguyễn Thị Kim S, sinh năm: 1977; Vợ, con: chưa có; Tiền án: có 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2018/HSST ngày 24/05/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 08/01/2019, chấp hành xong án phạt tù về lại địa phương; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/2/2019 cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người bào chữa cho bị cáo Tr:** Ông **Ngô Văn D** - Luật sư Văn phòng Luật sư Thiêm Diêm Th - thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. ***(có mặt)***

*** Bị hại:**

1. Ông **Dương Tấn H** - Sn: 1969 ***(có mặt)***

ĐKTT: Ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị **Nguyễn Thị Linh T** - Sn: 1989 ***(vắng mặt)***

ĐKTT: Thôn 1, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Tạm trú: Khu 8, TT G, huyện L, tỉnh Đồng Nai

3. Anh **Nguyễn Thanh L** - Sn: 1982 ***(có mặt)***

ĐKTT: Khu 8, TT G, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp, nghiện ma túy và để có tiền tiêu xài, Nguyễn Cao Tr đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

* Vụ thứ nhất: Vào khoảng 02 giờ ngày 08/02/2019, Nguyễn Cao Tr đi bộ trên các tuyến đường thuộc địa bàn xã H để tìm nhà dân nào sơ hở thì đột nhập trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến ấp Tân Tiến, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai thấy quán cơm Lâm B (do vợ chồng anh Nguyễn Thanh L và chị Nguyễn Thị Linh T làm chủ) không có người trông coi nên Tr nảy sinh ý định đột nhập vào trong tìm tài sản trộm cắp. Sau khi đột nhập vào bên trong quán, Tr thấy phòng ngủ khóa ổ khóa ngoài nên lấy kéo có sẵn tại quán rồi trèo lên tường phòng ngủ dùng kéo cắt la phong tạo thành lỗ hổng đột nhập vào bên trong. Khi đột nhập vào trong phòng ngủ của anh L, chị T, Tr lục tìm tài sản và trộm cắp được 01 giỏ xách màu nâu bên trong có số tiền 20.000.000 đồng để trong tủ quần áo và số tiền 17.000.000 đồng bên trong con heo đất cát giấu dưới nệm. Sau đó, Tr trèo ra ngoài tẩu thoát. Toàn bộ số tiền trộm cắp được Tr đã tiêu xài cá nhân hết.

* Vụ thứ hai: Vào khoảng 02 giờ ngày 20/2/2019, Nguyễn Cao Tr đi bộ trên các tuyến đường thuộc địa bàn thị trấn G tìm nhà dân nào sơ hở thì đột nhập trộm cắp. Khi đi bộ đến đường hẻm bên cạnh salon xe máy Suzuki Dao An thuộc khu phố 8, thị trấn G, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Tr thấy anh Dương Tấn H đang nằm ngủ trước hiên nhà, kế bên ngôi nhà đang xây và đang để một điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 7 màu vàng Gold sạc pin gần nơi anh H đang nằm ngủ nên Tr lén lút lấy trộm điện thoại di động của anh H rồi tẩu thoát. Đến sáng cùng ngày, Tr đem điện thoại di động trộm được của anh H bán tại Cửa hàng mua bán điện thoại di động (không rõ tên, địa chỉ) tại thị xã Long Khánh được số tiền 650.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG ngày 01/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND huyện Xuân Lộc kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 7 màu vàng Gold đã qua sử dụng trị giá là 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm ngàn đồng*).

Vật chứng vụ án:

- Số tiền 37.000.000đ (Ba mươi bảy triệu đồng), (không thu giữ được).
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 7 màu vàng Gold (không thu giữ được).

Trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Thanh L, chị Nguyễn Thị Linh T yêu cầu Nguyễn Cao Tr bồi thường số tiền 75.000.000 đồng (*Bảy mươi lăm triệu đồng*).

Anh Dương Tấn H yêu cầu Nguyễn Cao Tr bồi thường số tiền 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm ngàn đồng*).

Tại bản cáo trạng số **62/CT/VKS-HS** ngày 13/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Cao Tr về tội: **“Trộm cắp tài sản”** theo 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị: xử phạt bị cáo Nguyễn Cao Tr từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Buộc bị cáo Tr bồi thường cho chị T, anh L, anh H theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Tr phát biểu: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là bị hạn chế về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và xử bị cáo dưới mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Cao Tr khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 08/2/2019 đến ngày 20/2/2019, Nguyễn Cao Tr đã 02 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện L, tỉnh Đồng Nai, cụ thể: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 08/02/2019, tại quán cơm Lâm B thuộc ấp Tân Tiến, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Cao Tr đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để trong giỏ xách màu nâu và trộm cắp số tiền 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) để trong con heo đất của chị Nguyễn Thị Linh T, anh Nguyễn Thanh L. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 37.000.000 đồng.

Vào khoảng 02 giờ ngày 20/02/2019, tại trước hiên nhà của anh Dương Tấn H thuộc khu phố 8, thị trấn G, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Cao Tr đã có hành vi lén lút trộm cắp một điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 7 màu vàng Gold của anh H. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Tr đã có đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhiều lần phạm tội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã từng bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng chưa được xóa án tích. Vì vậy, phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên; tái phạm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Dương Tấn H yêu cầu bồi thường số tiền là 4.500.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

Chị Nguyễn Thị Linh T, anh Nguyễn Thanh L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 75.000.000 đồng, nhưng bị cáo Tr chỉ thừa nhận trộm cắp số tiền

37.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Tr đồng ý bồi thường cho chị T, anh L số tiền 37.000.000 đồng nên ghi nhận.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để trong giỏ xách màu nâu và số tiền 33.000.000 đồng (ba mươi ba triệu đồng) để trong con heo đất mà anh L, chị T khai mất, bị cáo Tr không thừa nhận chiếm đoạt, nên không có căn cứ để xem xét.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Lời bào chữa của luật sư không phù hợp với nhận định trên, nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Cao Tr** phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Cao Tr **03 (Ba)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/2/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 584 Bộ luật Dân sự: buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại gồm:

- Anh Dương Tấn H số tiền 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm ngàn đồng*).

- Vợ chồng chị Nguyễn Thị Linh T, anh Nguyễn Thanh L số tiền 37.000.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Cao Tr phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.075.000 (Hai triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, anh L, anh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận :

- TAND. Tỉnh Đồng Nai.
- VKSND tỉnh Đồng Nai.
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai
- Công an H. Xuân Lộc.
- VKSND H. Xuân Lộc.
- Thi hành án H. Xuân Lộc.
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng.
- Hồ sơ thi hành án.
- Lưu án văn .
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Huệ